

Đừng Quên Mỗi Thù Quốc Hận 30/4

LS Nguyễn Văn Chức

Cách đây gần 36 năm, trong phiên họp Đại Hội Đồng Liên Hiệp Quốc tại Genève ngày 21.7.1979 về vấn đề Đông Dương, Cao Ủy Tỵ Nạn của Liên Hiệp Quốc đã long trọng tuyên bố trước thế giới rằng tất cả những người Đông Dương bỏ nước ra đi sau biến cố 1975 đều là Tỵ Nạn Chính Trị và được hưởng quy chế Tỵ Nạn Chính Trị. Đó là quy chế của Liên Hiệp Quốc, trên bình diện luật pháp của Liên Hiệp Quốc. Chúng ta nên nhớ lúc đó là thời cực thịnh của Trung Cộng, Liên Xô, Đông Âu và những nước không liên kết.

Tất cả cái khối ấy đè nặng lên Liên Hiệp Quốc. Đọc lại tài liệu xưa, chúng ta thấy tiến sĩ Kurt Waldeim, tổng thư ký Liên Hiệp Quốc thời đó, đã phải vô cùng thận trọng. Có hiểu như vậy, chúng ta mới ý thức trọn vẹn được lời tuyên bố của Cao Ủy Tỵ Nạn Liên Hiệp Quốc liên quan đến quy chế tỵ nạn chính trị của Người Việt Tỵ Nạn. Phải chăng Cao Ủy Tỵ Nạn Liên Hiệp Quốc đã nhìn thấy sự thật, nhưng không thể nói ra. Sự thật đó, là cuộc ra đi của Người Việt Tỵ Nạn đứng ở một bình diện cao hơn bình diện của quy chế và của luật pháp, kể cả quy chế và luật pháp Liên Hiệp Quốc. Đó là bình diện của Con Người VN, của nhân dân VN và của dân tộc VN.

Thực vậy, ròng rã hơn mười thế kỷ, giặc Tàu đô hộ nhân dân ta, và phạm muôn vàn tội ác đối với nhân dân ta. Những tiếng thét căm hờn trong bài Bình Ngô Đại Cáo của Nguyễn Trãi không những chỉ áp dụng riêng cho quân Minh, mà áp dụng cho toàn thể ách đô hộ của giặc Tàu, một ách đô hộ vô cùng man rợ: “Nướng dân đen trên ngọn lửa hung tàn, vùi con đỏ xuống dưới hầm tai vạ, bại nhân nghĩa nát cả càn khôn, nặng khóa liềm vét không sơn trạch”. Nhưng, Lịch Sử Còn Đó, Người Việt Không Bỏ Nước Ra Đi.

Giữa thế kỷ 19, giặc Pháp xâm lăng nước ta, “đô hộ và đầy đọa dân ta”. Tại đại hội Đảng Cộng Sản quốc tế lần thứ 5 ở Mạc tư Khoa tháng 7 năm 1924, trong tài liệu Người Cùmg Khổ (Le Paria) và Bản Cáo Trạng Chống Chế Độ Thực Dân Pháp (Le Procès Contre le Colonialisme francais) -- do cụ Nguyễn Thế Truyền và Ls Phan Văn Trường viết -- Nguyễn Ái Quốc, tức tên giặc già Hồ Chí Minh, đã lớn tiếng tố cáo tội ác của thực dân Pháp đối với nhân dân ta. Nguyễn Ái Quốc cũng đã kể ra muôn vàn thống khổ của nhân dân ta dưới ách thực dân Pháp. Nhưng, lịch sử còn đó, người Việt không bỏ nước ra đi.

Năm 1945, giặc Nhật xâm chiếm và tàn phá nước ta. Trận đói năm Ất Dậu (1945), hai triệu dân ta chết thê thảm. Nhưng, lịch sử còn đó, người Việt không bỏ nước ra đi Năm 1956, “để quốc Mỹ xâm lược miền Nam Việt Nam, và phạm muôn vàn tội ác đối với nhân dân VN”-- tôi vừa nhắc lại lời của tên giặc già Hồ Chí Minh.. Nhưng, lịch sử còn đó, người Việt không bỏ nước ra đi. * * *

Nhưng năm 1954, khi Việt Cộng tiếp thu miền Bắc, thì gần một triệu đồng bào miền Bắc di cư vào Nam. Và tháng Tư năm 1975, khi Việt Cộng tiếp thu Miền Nam thì hàng trăm ngàn người Việt bỏ nước ra đi. Rồi sau đó, đằng đằng hơn 10 năm, khoảng ba triệu người Việt đã bỏ nước ra đi. Người Việt bỏ nước ra đi, không phải để tránh thiên tai bệnh tật. Mà vì một sứ mạng: đem tự do về cho quê hương đất nước. Người Việt bỏ nước ra đi, đại đa số với hai bàn tay trắng. Họ phải vượt qua cả một đại dương đầy sóng gió, trên những con thuyền mong manh, làm mồi cho đói

khát, bão tố và cướp biển. Và khi ra đi, họ đã cầm sẵn cái chết trên tay. Bao nhiêu gia đình đã chết trên biển cả! Bao nhiêu gia đình đã bị cướp bóc, bị hành hạ, bị đánh đập, và bị giết trên biển cả! Bao nhiêu phụ nữ, em bé gái, đã bị hải tặc hãm hiếp dã man, đánh đập, và bắt mang đi mất tích! Thế mà Người Việt vẫn lũ lượt ra đi. Tại Sao Lại Có Hiện Tượng Kỳ Lạ Đó? Chắc chắn không phải vì họ không chịu được sự kham khổ trong cái chế độ mang tên Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam, như tên thủ tướng VC Phạm Văn Đồng đã tuyên bố trước Hội Nghị Các Nước Không Liên Kết tại Cuba năm 1978. Bởi lẽ giữa cái khổ và cái nguy hiểm đến tánh mạng, con người vẫn chọn cái khổ. Nhất là đối với người Việt Nam, thà lam lũ trên quê hương mình, còn hơn tha phương cầu thực; thà yên phận bên cạnh mồ mã ông cha, còn hơn mất xác trên sông trên biển, hoặc gửi xác nơi quê người.

Câu hỏi lại được đặt ra: tại sao người Việt bỏ nước ra đi? Đến đây, chúng ta hãy nhìn vào lịch sử thế giới. Năm 1945, khi Đức Quốc Xã xâm lăng và thống trị Đông Âu, dân chúng địa phương không bỏ nước ra đi. Nhưng khi cộng sản lên cướp chính quyền, thì dân chúng địa phương lũ lượt ra đi. Ba Lan, Hung Gia Lợi, Bào Gia Lợi, Tiệp Khắc, Lỗ Ma Ni, Đông Đức, v. v... Rồi sau đó là Trung Hoa, A Phú Hãn, Cu Ba. CS đến đâu, thì ở đó “đồng bào ruột thịt” chạy trốn. Chạy trốn chính những kẻ đến giải phóng họ. Cách đây gần 40 năm, năm 1969, trong chuyến đi dự Đại Hội Liên Hiệp Nghị Sĩ Quốc Tế (Union Interparlementaire) tại Hoà Lan, tôi gặp một ông già Ba Lan làm nghề khuân vác. Tôi hỏi tại sao lại bỏ nước ra đi. Ông nói: “Quân Đức đến, dân chúng tôi không ra đi, nhưng cộng sản đến, dân chúng tôi phải ra đi. Sống dưới chế độ cộng sản, là cả một sự tuyệt vọng, Tuyệt vọng không được làm người. Cộng sản vừa là quý vừa là súc vật.”

Thì ra, ty nạn cộng sản không phải là vấn đề của Người Công Dân chống lại Nhà Nước, nhân danh quyền chính trị. Cũng không phải là vấn đề chạy trốn một thiên tai ôn dịch. Mà là vấn đề của Con Người chống lại Quý và Súc Vật, nhân danh quyền làm người. Hiển nhiên, trên thế giới, không cộng sản nào quý và súc vật bằng cộng sản VN. Và trên thế giới, không dân tộc nào tha thiết đến quyền làm người bằng dân tộc VN. Hai sự kiện này đã giải thích một sự kiện thứ ba: trong lịch sử nhân loại tự cổ chí kim, chưa có cuộc ra đi nào đông đảo, rùng rã, thê thảm nhưng can trường, bằng cuộc ra đi của Người Việt Ty Nạn.

Lịch sử nhân loại sẽ mãi mãi nhắc đến cuộc ra đi này. Và lịch sử sẽ không quên ghi nhận một điều: chúng ta, Người Việt Ty Nạn, đã chịu đựng tất cả bất trắc khổ sở nhục nhằn hiểm nguy, để tồn tại. Không tồn tại như những người ra đi vì cơm áo hoặc vì thiên tai. Mà tồn tại như những người ra đi vì tự do, với sứ mạng đem tự do về cho quê hương đất nước. Tồn tại để vươn lên, và tồn tại để chiến thắng. Nhìn lại bốn mươi năm qua, chúng ta có quyền tự hào. Chúng ta đã vươn lên và đã chiến thắng. Vươn lên và chiến thắng cùng với là cờ vàng ba sọc đỏ ngạo nghễ khắp năm châu. Hơn ai hết, Việt Cộng đã ý thức được điều đó. Nghị Quyết số 36/NQ/TU ngày 24/3/2004 của chúng ta đã mặc nhiên nhìn nhận rằng người Việt Ty Nạn không ra đi vì miếng cơm manh áo, cũng không ra đi để tránh thiên tai bệnh tật, mà ra đi vì một sứ mạng lịch sử. Sứ mạng đó, là cùng với nhân dân trong nước đấu tranh đem tự do dân chủ cho quê hương VN.

Trong chuyến đi Úc và đi Mỹ hồi tháng 5 và tháng 6 năm 2005 tên thủ tướng VC Phan Văn Khải cũng đã nhìn thấy sự thật, khi ôm đầu chạy như con chó trước hàng ngàn đồng bào hải ngoại và lá cờ vàng ba sọc. Khỏi cần nói đến chuyến đi Mỹ chữa bệnh của tên viện trưởng cò mồi rẻ tiền Hoàng Minh Chính tháng 10/2005. * * *

Trong đại tác phẩm The Gulag Of Archipelago cũng như trong bài diễn văn nhận giải Nobel năm 1970, văn hào Solzhenitsyn đã lớn tiếng suy nghĩ: “Tội ác lớn nhất của những người được hưởng tự do là im lặng.” Im lặng trước những tội ác của bạo quyền CS. Im lặng trước những thống khổ của đồng bào mình đang phải sống dưới ách bạo quyền CS.

Dương Thu Hương, Hà Sĩ Phu, Nguyễn Vũ Bình, Lê Chí Quang, Phạm Hồng Sơn, v.v.. Họ là ai? Họ là những người đang sống trong tâm huỷ diệt của bạo quyền, nhưng đã dám đứng lên vạch mặt tội ác của bạo quyền, bất chấp ngục tù và coi thường cái chết. Chúng ta ở hải ngoại, nghĩ gì trước những tấm gương anh hùng ấy? Tôi vừa đặt câu hỏi, và xin trả lời: Từ bốn mươi năm nay, chúng ta đã không ngừng chiến đấu để đem lửa chiến đấu về quê hương, đồng thời đem lửa chiến đấu từ quê hương ra hải ngoại. Những đóa hoa mà chúng ta ở hải ngoại dâng lên mẹ Việt Nam đẹp lắm, và gồm đủ màu sắc. Màu sắc của báo chí chống cộng, của văn hoá chống cộng, của anh em cựu chiến sĩ QLVNCH chống cộng, của tập thể Người Việt Ty Nạn chống cộng. Và của lá cờ vàng ba sọc ngạo nghễ. . *****

Hiện nay, cuộc chiến đấu chống bạo quyền của nhân dân ta trong và ngoài nước đang bước vào giai đoạn quyết liệt. Kẻ thù, tức bạo quyền Việt Cộng, ngày càng suy yếu, đang khi đó cường độ của chống đối ngày càng gia tăng. Có thể nói rằng chưa bao giờ bạo quyền VC lo sợ như bây giờ. Vì vậy chúng ta, Người Việt Ty Nạn Cộng Sản, lại càng phải tiến tới để cùng với đồng bào trong nước lật đổ bạo quyền, và thay thế vào đó bằng một chính quyền của dân, bởi dân và vì dân trong một cuộc tổng tuyển cử – tôi xin mượn lời của Mikhael. S. Gorbachev – hợp pháp, lương thiện và dân chủ.. Và chúng ta đừng quên Việt Cộng hiện đang phải căng da mặt, che hàm răng chó sói, để “hoà hợp dân tộc”, để “xây dựng dân chủ”, để đánh lừa dư luận, nhất là dư luận Mỹ bằng cách: • tổ chức bầu cử một quốc hội tay sai có những đại diện hải ngoại về tham dự, những thứ vô liêm sỉ như • Kêu gọi hải ngoại quên đi quốc hận 30/4. *****

Chúng ta đã đánh đuổi những tên lãnh đạo CS chạy như con chó. Chúng ta đã lột mặt nạ những tên Việt Gian và bè lũ đón gió điều đóm. Hiển nhiên, những hành động nói trên của chúng ta không phải cũng như không thể là của những người ty nạn một thiên tai. Những hành động ấy chỉ có thể phát xuất từ những người Việt Nam coi cộng sản là kẻ thù cần phải huỷ diệt. •

Hỡi đồng bào ty nạn CS, hỡi Người Quốc Gia, hỡi các anh chiến sĩ QLVNCH đã chết trên chiến trường cũng như đã chết trong ngục tù cộng sản! Máu của các Anh cùng với mồ hôi nước mắt của đồng bào trong nước, vẫn còn đó, không khô đi, không tan đi, mà sẽ đọng mãi trên quê hương Việt Nam, bao lâu quê hương Việt Nam còn quần quai dưới ách của bạo quyền. •

Hỡi đồng bào ty nạn, hỡi đồng bào trong nước! Đừng quên rằng đảng CSVN, từ thời Hồ Chí Minh cho đến nay, là kẻ thù đều cáng nhất và tai hoạ lớn nhất của nhân dân ta kể từ ngày lập quốc. Đó là Sự Thật. Của thế kỷ. Của lịch sử. Và của muôn đời. Nhân danh sự hy sinh cao cả của các chiến sĩ Quốc Gia đã nằm xuống, nhân danh sự sống còn của dân tộc Việt Nam, và vì những thế hệ mai sau, chúng ta hãy nói lên và đấu tranh cho Sự Thật. Bởi vì : chỉ có Sự Thật mới kết hợp được lòng người. Chỉ có Sự Thật mới chiến thắng được bạo lực và lật đổ bạo quyền. Chỉ có Sự Thật mới giải thoát được quê hương chúng ta. Sự Thật là sức mạnh lớn nhất, và cũng là sức mạnh mà CSVN khiếp sợ nhất. “Một lời của sự thật cân nặng hơn vũ trụ (A Word of Truth Outweighs the World)” Người tù khổ sai và cũng là đại văn hào Nga Solzhenitsyn đã dùng câu nói trên để kết thúc bài diễn văn nhận giải thưởng Nobel năm 1970. Đêm nay, mái đầu bạc gục

trên di ảnh những anh hùng Lê Văn Hưng, Nguyễn Khoa Nam, Phạm Văn Phú, Trần Văn Hai, Lê Văn Vỹ, Hồ Ngọc Cẩn, và đêm nay, tưởng nhớ các chiến sĩ QLVNCH đã hy sinh cho tổ quốc Việt Nam thân yêu, tôi xin được nói câu nói trên, và thét lớn: “Hỡi Đồng Bào Trong và Ngoài Nước! Hỡi Anh Em Cựu Chiến Sĩ QLVNCH! Hãy Đánh Giập Đầu Sự Phản Bội và Đừng Quên Mối Thù Quốc Hận 30/4”

LS NGUYỄN VĂN CHỨC

Cựu Sĩ Quan Quân Lực VNCH (Khoá I Nam Định)

Cựu Luật Sư Toà Thượng Thẩm Sài Gòn, VNCH

Cựu Chủ Tịch Ủy Ban Tư Pháp Định Chế Thượng Nghị Viện, VNCH

Nguyên Tổng Thư Ký Liên Đoàn Công Giáo VN Tại Hoa Kỳ.